

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 221- Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài:

Phần 8: Sự thương xót - một trong các bốn tánh của Đức Giê-hô-va.

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và nầy, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (*perpetually, uniformly, and on every occasion*) to the very close and consummation of the age.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và nầy, Ta ở cùng (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) các người cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.*

Trong ngày Môi-se cầu xin Đức Giê-hô-va cho người được thấy sự vinh hiển của Ngài, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho Môi-se biết Danh Ngài như sau:

Xuất Ê-díp-tô ký 34:5-7: Đức Giê-hô-va ngự xuống trong đám mây, đứng gần bên Môi-se và hô danh Giê-hô-va. Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực, ban ơn đến ngàn đời, xá điều gian ác, tội trọng, và tội lỗi; nhưng chẳng kể kể có tội là vô tội, và nhân tội tổ phụ phạt đến con cháu trải ba bốn đời.

Bản Kinh-Thánh King James version chép ba câu trên như sau: ⁵And the LORD^{H3068} descended^{H3381} in the cloud^{H6051}, and stood^{H3320} with him there^{H8033}, and proclaimed^{H7121} the name^{H8034} of the LORD^{H3068}. ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571}, ⁷Keeping^{H5341} mercy^{H2617} for thousands^{H505}, forgiving^{H5375} iniquity^{H5771} and transgression^{H6588} and sin^{H2402}, and that will by no^{H3808} means clear^{H5352} the guilty; visiting^{H6485} the iniquity^{H5771} of the fathers^{H1} upon the children^{H1121}, and upon the children's^{H1121} children, unto the third^{H8029} and to the fourth^{H7256} generation.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va từ trên trời ngự xuống trong đám mây và đứng bên Môi-se, công bố Danh Giê-hô-va. Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy dẫy sự nhân từ, chậm nóng giận, dủ dặt những sự tốt lành và lễ thật, duy trì sự thương xót đến ngàn đời, tha thứ sự gian ác cùng những sự vi phạm và tội lỗi, nhưng không coi kể có tội là vô tội; tra xét xử phạt những sự gian ác của tổ phụ trên con cháu và trên con cháu của con cháu trải ba đến bốn đời.*

Chữ mà bản Kinh-Thánh tiếng Việt dịch là **hô vang** trong câu 5 trên, đó là chữ **קָרָא** - qara', số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự yêu cầu, sự đòi hỏi, sự tuyên bố, sự công bố, sự bày tỏ ra cách lớn tiếng, sự ra lệnh*;

Khi Đức Giê-hô-va phán về Danh Ngài cho Môi-se nghe được thì ấy là tất cả mọi quyền lực trên trời, dưới đất và bên dưới đất cũng được nghe tiếng phán của Ngài, điều đó có nghĩa là các thế lực đó phải làm chứng về việc Đức Giê-hô-va đã tỏ ra cho Môi-se cũng như cho dân Y-sơ-ra-ên và loài người được nghe, được biết sự vinh hiển của Đức Giê-hô-va. Như vậy, các thế lực trên trời, trên đất và bên dưới đất đã biết rằng, Đức Giê-hô-va đã quyết định ban cho tuyển dân của Ngài được quyền sở hữu sự vinh hiển của Ngài, vì điều đó thuộc về sự cứu chuộc của Đức Giê-hô-va dành cho những người được chuộc và đó là Tin-Lành.

Đức Giê-hô-va đã truyền cho Môi-se các mạng lệnh của Ngài và Môi-se phải dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên biết và làm theo các mạng lệnh mà Môi-se đã nhận được từ nơi Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 5:30-33: **Hãy đi nói cùng dân sự rằng: Khá trở về trại mình; còn người, hãy ở lại đây với ta, ta sẽ truyền các điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà người sẽ dạy lại cho, để chúng nó làm**

theo các điều đó trong xứ ta sẽ ban cho họ nhận lấy. Vậy, các người khá cẩn thận làm theo, y như Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã phán dặn các người; chớ xây qua bên hữu, hoặc qua bên tả. Các người khá đi theo trọn đường mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người đã chỉ cho, để các người được sống, hưởng phước, và ở lâu dài trong xứ mà mình sẽ nhận được.

Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó được Đức Giê-hô-va gọi là con đường mà dân Y-sơ-ra-ên phải noi theo, hầu cho sự sống của họ được gia thêm và được phước hạnh.

Bây giờ chúng ta cùng suy gẫm chi tiết theo thứ tự về những bổn tánh (thuộc về Danh của Đức Giê-hô-va) mà Đức Giê-hô-va đã tuyên bố (bản tiếng Việt chép là hô - proclaimed^{H7121}).

Xuất Ê-díp-tô ký 34:6: Ngài đi ngang qua mặt người, hô rằng: Giê-hô-va! Giê-hô-va! là Đức Chúa Trời nhân từ, thương xót, chậm giận, đầy dẫy ân huệ và thành thực,

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁶And the LORD^{H3068} passed^{H5674} by before^{H5921-H6440} him, and proclaimed^{H7121}, The LORD^{H3068}, The LORD^{H3068} God^{H410}, merciful^{H7349} and gracious^{H2587}, longsuffering^{H750-}^{H639}, and abundant^{H7227} in goodness^{H2617} and truth^{H571},

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va đi ngang qua trước mặt Môi-se và công bố: Giê-hô-va, Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót và đầy dẫy sự nhân từ, chậm nóng giận, dư dật những sự tốt lành và lẽ thật,*

1- Giê-hô-va Đức Chúa Trời giàu lòng thương xót - merciful^{H7349}, đó là chữ רַחֻם - rachuw, số 7349 ra từ chữ רַחֵם - racham, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng thương xót, sự thương xót, sự khoan dung, sự yêu thương sâu xa; đầy lòng trắc ẩn (để xúc động)*;

Chữ **thương xót** lần đầu tiên được chép trong Kinh-Thánh, đó là trong sách Sáng thế ký đoạn 19.

Sáng thế ký 19:1-25: Lối chiều, hai thiên sứ đến Sô-dôm; lúc đó, Lót đang ngồi tại cửa thành. Khi Lót thấy hai thiên sứ đến, đứng dậy mà đón rước và sấp mình xuống đất. Người thưa rằng: Này, lạy hai chúa, xin hãy đến ở nhà của kẻ tôi tớ, và hãy nghỉ đêm tại đó. Hai chúa hãy rửa chân, rồi sáng mai thức dậy lên đường. Hai thiên sứ phán rằng: Không, đêm nay ta sẽ ở ngoài đường. Nhưng Lót cố mời cho đến đổi hai thiên sứ phải đi lại vào nhà mình. Người dâng một bữa tiệc, làm bánh không men, và hai thiên sứ bèn dùng tiệc. Hai thiên sứ chưa đi nằm, mà các người nam ở Sô-dôm, từ trẻ đến già, tức cả dân, đều chạy đến bao chung quanh nhà. Bọn đó gọi Lót mà hỏi rằng: Những khách đã vào nhà người buổi chiều tối nay ở đâu? Hãy dẫn họ ra đây, hầu cho chúng ta được biết. Lót bèn ra đến cùng dân chúng ở ngoài cửa, rồi đóng cửa lại, và nói cùng họ rằng: Này, tôi xin anh em đừng làm điều ác đó! Đây, tôi sẵn có hai con gái chưa chồng, tôi sẽ đưa chúng nó cho anh em, rồi mặc tình anh em tính làm sao tùy ý; miễn đừng làm chi hại cho hai người kia; vì cố đó, nên họ đến núp bóng mái nhà tôi. Bọn dân chúng nói rằng: Người hãy tránh chỗ khác! Lại tiếp rằng: Người này đến đây như kẻ kiêu ngạo, lại muốn đoán xét nữa sao! Vậy, thôi! chúng ta sẽ đãi người bạc tệ hơn hai khách kia. Đoạn, họ lấn ép Lót mạnh quá, và tràn đến đập phá cửa. Nhưng hai thiên sứ giơ tay ra, đem Lót vào nhà, và đóng cửa lại, đoạn, hành phạt bọn dân chúng ở ngoài cửa, từ trẻ đến già, đều quáng lòa mắt, cho đến đổi tìm cửa một mà không được. Hai thiên sứ bèn hỏi Lót rằng: Người còn có ai tại đây nữa chẳng? Rể, con trai, con gái và ai trong thành thuộc về người, hãy đem ra khỏi hết đi! Chúng ta sẽ hủy diệt chỗ này, vì tiếng kêu oan về dân thành này đã thấu lên đến Đức Giê-hô-va, nên Ngài sai chúng ta xuống mà hủy diệt. Lót bèn đi ra và nói cùng rể đã cưới con gái mình rằng: Hãy trốn dậy, đi ra khỏi chốn này, vì Đức Giê-hô-va sẽ hủy diệt thành. Nhưng các chàng rể tưởng người nói chơi. Đến sáng, hai thiên sứ hỏi Lót và phán rằng: Hãy thức dậy, dẫn vợ và hai con gái người đang ở đây ra, e khi người cũng chết lây về việc hình phạt của thành nữa chẳng. Nhưng Lót lẩn lữa; vì cố Đức Giê-hô-va thương xót Lót, nên hai thiên sứ nắm lấy tay kéo người, vợ cùng hai con gái người, và dẫn ra khỏi thành. Vả, khi hai thiên sứ dẫn họ ra khỏi rồi, một trong hai vì nói rằng: Hãy chạy trốn cứu lấy mạng, đừng ngó lại sau và cũng đừng dừng bước lại nơi nào ngoài đồng bằng; hãy chạy trốn lên núi, kéo phải bỏ mình chẳng. Lót đáp lại rằng: Lạy Chúa, không được! Này, tôi tớ đã được ơn trước mặt Chúa; Chúa đã tỏ lòng nhân từ rất lớn cùng tôi mà cứu tròn sự sống tôi. Nhưng tôi chạy trốn lên núi không kịp trước khi tai nạn đến, thì tôi phải chết. Kia, thành kia đã nhỏ, lại cũng gần đến tôi có thể ẩn mình. Ôi! chớ chi Chúa cho tôi ẩn đó để cứu tròn sự sống tôi. Thành này há chẳng phải nhỏ sao? Thiên

sứ phán rằng: Đây, ta ban ơn nầy cho người nữa, sẽ không hủy diệt thành của người đã nói đó đâu. Mau mau hãy lại ẩn đó, vì ta không làm chi được khi người chưa vào đến nơi. Bởi cố ấy, nên người ta gọi tên thành nầy là Xoa. Khi mặt trời mọc lên khỏi đất, thì Lót vào đến thành Xoa. Đoạn, Đức Giê-hô-va giáng mưa diêm sanh và lửa từ nơi Ngài trên trời sa xuống Sô-dôm và Gô-mô-rơ, hủy diệt hai thành nầy, cả đồng bằng, hết thấy dân sự cùng các cây cỏ ở nơi đất đó.

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 16 trên như sau: ¹⁶And while he lingered^{H4102}, the men^{H582} laid hold^{H2388} upon his hand^{H3027}, and upon the hand^{H3027} of his wife^{H802}, and upon the hand^{H3027} of his two^{H8147} daughters^{H1323}; the LORD^{H3068} being merciful^{H2551} unto him: and they brought^{H3318} him forth^{H3318}, and set^{H3240} him without^{H2351} the city^{H5892}.

Có nghĩa là: *Trong khi Lót chân chừ (nấn ná), hai người nam (thiên sứ) đã nắm giữ lấy tay của người (Lót) và tay của vợ người cùng tay các con gái của người, vì Đức Giê-hô-va thương xót Lót nên Ngài đã đem Lót ra khỏi thành đó.*

Chữ **thương xót** - merciful^{H2551} được chép trong câu 16 trên, đó là chữ **חַמְלָה** - chemlah, số 2551 ra từ chữ **חַמַּל** - chamal, số 2550 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thương xót, sự động lòng trắc ẩn với..., sự tha thứ cho, sự dung thứ cho, sự miễn thứ cho;*

Đặc tính của **sự thương xót** bao gồm các ý nghĩa sau: Chữ **רַחֵם** - rachum, số 7349 ra từ chữ **רַחֵם** - racham, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng thương xót, sự thương xót, sự khoan dung, yêu thương sâu xa; đầy lòng trắc ẩn (dễ xúc động);* **חַמְלָה** - chemlah, số 2551 ra từ chữ **חַמַּל** - chamal, số 2550 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự thương xót, sự động lòng trắc ẩn với..., sự tha thứ cho, sự dung thứ cho, sự miễn thứ cho;*

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo dựng nên loài người theo ảnh tượng Ngài, các Thần của Đức Giê-hô-va đã hiệp một để tạo nên loài người theo tiêu chuẩn của Danh Ngài và như vậy, nơi tâm linh của loài người mà Đức Giê-hô-va đã tạo nên đó cũng có mọi sự ở trong Đức Giê-hô-va.

Sáng thế ký 1:26-31: **Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nầy, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời phán rằng, chúng ta hãy tạo nên loài người trong hình ảnh của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị (quyền thế, quyền lực cai trị) trên các loài cá của biển và trên tất cả các vật hay bay trong khoảng không cùng trên tất cả các loài thú đồng và trên cả trái đất, cùng trên tất cả các loài vật hay bò, bò trên trái đất. Như vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong ảnh tượng của chính Ngài, trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên loài người, người nam cùng người nữ.*

Đức Chúa Trời là Thần Linh nên loài người mà Đức Chúa Trời tạo nên cũng là thần linh, chứ không phải là loài xác thịt như Đức Chúa Trời đã dùng bụi đất để nắn nên thân hình, tức là thân thể, cái khuôn, cái bình. Như vậy, sự giống hệt như ảnh, tượng của Đức Chúa Trời là sự giống về bản chất, sự vinh hiển, là những sự thuộc về Danh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

Chữ **hình và tượng** - image^{H6754} chép trong câu 26 trên, đó là chữ צֶלֶם - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hình ảnh, vật giống hệt như bản chính, vật tượng trưng, hiện thân của...; sự giống như tạc*; Thi-Thiên 8:1-9: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao; Sự oai nghi Chúa hiện ra trên các tầng trời! Nhân vì các cừ địch Chúa, Chúa do miệng trẻ thơ và những con đang bú, mà lập nên năng lực Ngài, đặt làm cho người thù nghịch và kẻ báo thù phải nín lặng. Khi tôi nhìn xem các tầng trời là công việc của ngón tay Chúa, mặt trăng và các ngôi sao mà Chúa đã đặt, Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Chữ **con trai loài người** được chép trong Thi-Thiên 8 câu 4 trên, là nói về dòng dõi ra từ A-đam trước nhất, tức là nói về loài người được sanh ra từ A-đam cho đến khi tận thế vậy.

Trong câu 5 trên, bản tiếng Việt dịch sai chữ **thiên sứ** thành **Đức Chúa Trời**, thay vì người ta phải dịch như nguyên bản của tiếng Hê-bơ-rơ là: “**For thou hast made him a little lower than the angels, and hast crowned him with glory and honour.**” “וְתַחַתְּרָהּ מֵעַט מֵאַלְהִים וְהָרַר תַּעֲטֶרְהָ”

Có nghĩa là: *Vì Ngài đã tạo nên loài người kém hơn (thấp hơn) các thiên sứ một ít và đội cho người với sự vinh hiển và sự tôn trọng.*

Chữ **đội** chép trong câu 5 trên, đó là chữ עָטַר - atar, số 5849 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự vây phủ, bao quanh, đội mũ miện, trên đỉnh đầu, sự hiểu rõ, sự linh hội được, sự hoàn thiện;*

Chữ **đội** đây mang ý nghĩa của sự *ban cho khả năng hiểu biết, sự trang bị tri thức hoàn hảo, sự thông sáng* cho tâm linh của loài người, hầu cho loài người có thể làm trọn được công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời giao phó cho công việc quản trị muôn vật trên đất này.

Trong câu 9 trên Lời Chúa đã chép rằng: **Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!**

Bản Kinh-Thánh King James version chép: **O LORD^{H3068} our Lord^{H113}, how^{H4100} excellent^{H117} is thy name^{H8034} in all^{H3605} the earth^{H776}!** Có nghĩa là: *Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa của chúng tôi, thật oai nghi thay là Danh của Ngài trên khắp trái đất này.*

A-đam (tâm linh loài người) đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo hình tượng của Ngài, ấy là để loài người thay mặt Đức Chúa Trời mà quản trị muôn vật do Ngài tạo nên trên đất này và chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên các loài thú đồng và dẫn đến cho A-đam để người đặt tên cho, nghĩa là loài người có quyền chỉ định uy quyền, bản tánh cho mỗi loài đó và như vậy, mỗi tên mà A-đam đã đặt cho mỗi loài vật đó đều do người dùng quyền phép mà Đức Giê-hô-va đã ban cho, trong đó có bốn tánh, uy quyền và sự tôn trọng, là những sự có tác dụng ảnh hưởng tới các loài thú mà loài người đã đặt tên cho vậy.

Khi chúng ta nhìn vào muôn loài động vật sống trên đất này, ngoài loài rắn là giống quỷ quyết và đã bị Đức Chúa Trời rửa sả ra, thì loài thú nào cũng có bốn tánh riêng và các loài đó cũng có sự thương xót đồng loại mình như loài người lúc chưa phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác vậy.

Vào tháng Giêng năm 445 B.C., tức là năm thứ hai mươi đời vua A-ta-xét-xe, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm ơn cho Nê-hê-mi, vốn là vị quan tể chánh của vua tại kinh đô Su-rơ, khiến cho người được ơn trước mặt vua và hoàng hậu của vua, mà được trở về xây lại vách thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-hô-va. Trong ngày vách thành Giê-ru-sa-lem đã được xây lại, dân Y-sơ-ra-ên sống tại thành Giê-ru-sa-lem đã ăn năn tội lỗi mình và người ta đã nhận biết ơn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho mình.

Qua Lời Chúa ghi chép lại trong Kinh-Thánh mà chúng ta có thể thấy được sự thương xót của Đức Giê-hô-va dành cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho tuyển dân của Ngài như thế nào.

Nê-hê-mi 9:1-25: Ngày hai mươi bốn tháng ấy, dân Y-sơ-ra-ên nhóm lại, cử ăn, mặc bao và phủ bụi đất. Dòng Y-sơ-ra-ên chia rẽ các người ngoại, đứng dậy xưng tội lỗi mình và sự gian ác của tổ phụ mình. Chúng đứng dậy tại chỗ mình, đọc trong sách luật pháp của Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, lâu đến phần tư ngày: trong một phần tư khác, chúng xưng tội và thờ lạy Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Bấy giờ, Giê-sua, Ba-ni, Cát-mi-ên, Sê-ba-nia, Bun-ni, Sê-rê-bia, Ba-ni, và Kê-na-ni, đứng dậy tại trên sạp

người Lê-vi, và kêu cầu lớn tiếng cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình. Khi ấy những người Lê-vi, là Giê-sua, Cát-mi-ên, Ba-ni, Ha-sáp-nia, Sê-rê-bia, Hô-đia, Sê-ba-nia, và Phê-ta-hia nói rằng: Hãy đứng dậy, ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các ngươi, là Đấng hằng có đời đời kiếp kiếp! Đáng ngợi khen danh vinh hiển của Ngài, vẫn trỗi cao hơn các sự chúc tụng và các lời khen ngợi. Ôi! chỉ một mình Chúa là Đức Giê-hô-va có một không hai; Chúa đã dựng nên các tầng trời, và trời của các tầng trời, cùng toàn cơ binh của nó, trái đất và các vật ở trên nó, biển và muôn vật ở dưới nó Chúa bảo tồn những vật ấy, và cơ binh của các tầng trời đều thờ lạy Chúa. Chúa ôi! Chúa là Giê-hô-va Đức Chúa Trời mà đã chọn Áp-ram, đem người ra khỏi U-rơ của dân Canh-đê, và ban cho người tên Áp-ra-ham. Chúa thấy lòng người trung thành tại trước mặt Chúa, và Chúa lập giao ước với người, đặt ban cho dòng dõi người xứ của dân Ca-na-an, dân Hê-tít, dân A-mô-rít, dân Phê-rê-sít, dân Giê-bu-sít, và dân Ghi-rê-ga-sít; Chúa có làm ứng nghiệm lời của Chúa, vì Chúa là công bình. Chúa có thấy sự khốn khổ của tổ phụ chúng tôi tại Ê-díp-tô, có nghe tiếng kêu la của chúng tôi tại bên Biển đỏ, làm những dấu kỳ phép lạ nơi Pha-ra-ôn, nơi đây tổ người và nơi toàn dân sự của nước người; vì Chúa biết rằng họ có đối đãi tổ phụ chúng tôi cách kiêu căng, và Chúa có làm nổi danh Chúa như thể ngày nay. Chúa có phân rẽ biển trước mặt chúng nó, để chúng nó đi ngang qua giữa biển trên đất khô; còn những kẻ đuổi theo, Chúa bèn ném họ dưới vực sâu, như ném đá trong nước lớn. Ban ngày, Chúa dẫn dắt chúng bằng một trụ mây, và ban đêm bằng một trụ lửa, để chiếu sáng cho chúng trong con đường phải đi theo. Chúa cũng giáng lâm tại trên núi Si-na-i, phán với chúng tôi từ trên trời, ban cho chúng những luật lệ ngay thẳng, pháp độ chân thật, và những qui tắc cùng điều răn tốt lành. Chúa khiến cho chúng biết ngày sa-bát thánh của Chúa, cây Môi-se, tôi tớ của Chúa, truyền cho chúng những điều răn, quy tắc, và luật pháp. Từ các tầng trời, Chúa ban cho chúng bánh hằng ăn đói, khiến hòn đá chảy ra nước cho chúng uống khát, phán biểu chúng vào nhận lấy xứ mà Chúa đã thề ban cho chúng. Nhưng tổ phụ chúng tôi cư xử cách kiêu hãnh cứng cổ mình, không nghe các điều răn của Chúa, chẳng khứng vâng theo và không nhớ đến các phép lạ mà Chúa đã làm giữa chúng; nhưng chúng cứng cổ mình, và trong sự bội nghịch mình cất một kẻ làm đầu đặt trở về nơi nô lệ của họ. Nhưng Chúa vốn một Đức Chúa Trời sẵn tha thứ, hay làm ơn, và thương xót (רחם - rachum, số 7349), chậm nóng giận, và dư đầy nhân từ, Chúa không có lìa bỏ chúng. Dầu khi chúng làm một con bò con đực, mà rằng: Này là thần đã dẫn các ngươi lên khỏi Ê-díp-tô, và chọc cho Chúa giận nhiều, thì Chúa vì sự thương xót (רחם - racham, số 7355) của Chúa, không lìa bỏ chúng trong đồng vắng; trụ mây dẫn đường ban ngày, không lìa khỏi trên chúng, hoặc trụ lửa lúc ban đêm chiếu sáng và chỉ cho chúng con đường chúng phải đi. Chúa cũng ban cho chúng Thần linh lương thiện của Chúa, để dạy dỗ cho chúng, không từ chối cho miệng chúng ăn ma-na, và ban cho chúng nước hằng uống khát. Phải, Chúa nuôi dưỡng chúng bốn mươi năm trong đồng vắng: chúng chẳng thiếu thốn chi cả; quần áo chúng không cũ rách, và chân chúng chẳng phù lên. Vả lại, Chúa ban cho chúng những nước và dân tộc, và phân phát nước ấy cho chúng; chúng nhận được nước của Si-hôn, tức nước của vua Hết-bôn, và nước của Ốc, vua Ba-san. Chúa cũng thêm nhiều con cháu chúng đông như sao trên trời, đưa chúng vào xứ mà Chúa đã phán cùng tổ phụ chúng rằng chúng sẽ vào đó hằng nhận lấy xứ ấy. Vậy, con cháu chúng bèn vào và nhận lấy xứ, và Chúa bắt phục trước mặt họ các dân của xứ, là dân Ca-na-an, phó dân ấy và những vua chúng nó cùng các dân tộc của xứ vào tay họ, đặt họ đãi các dân ấy theo ý mình muốn. Họ chiếm lấy những thành bền vững, và ruộng đất màu mỡ, được những nhà đầy các vật tốt lành, những giếng đào, vườn nho, vườn ô-li-ve, và cây trái rất nhiều; chúng ăn, bèn được no nê, và mập béo, vui lòng trong sự nhân từ lớn lao của Chúa.

Theo cách hiểu, cách diễn đạt và sự định nghĩa của loài người thường có những sự nhầm lẫn giữa sự thương xót với sự nhân từ, vì thế cho nên rất nhiều chỗ trong Kinh-Thánh người ta đã dịch là thương xót thay vì phải dịch là lòng tử tế, lòng nhân từ, lòng tốt, sự hào hiệp, sự hào phóng.

Ví dụ như khi Đức Giê-hô-va phán mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên phải thi hành sự nhân từ, lòng tử tế với mọi người khác, thì người ta lại dịch là thương xót.

Xuất Ê-díp-tô ký 22: 21-27: Người chớ nên bạc đãi khách ngoại bang, và cũng chẳng nên hà hiếp họ, vì các ngươi đã làm khách kiêu ngạo tại xứ Ê-díp-tô. Các ngươi chớ ức hiếp một người góa bụa hay là một kẻ mồ côi nào. Nếu ức hiếp họ, và họ kêu van ta, chắc ta sẽ nghe tiếng kêu của họ; cơn nóng giận ta

phùng lên, sẽ lấy gươm giết các người, thì vợ các người sẽ trở nên góa bụa, và con các người sẽ mồ côi. Trong dân ta có kẻ nghèo nàn ở cùng người, nếu người cho người mượn tiền, chớ xử với họ như người cho vay, và cũng chẳng nên bắt họ chịu lãi. Nếu người cầm áo xống của kẻ lân cận mình làm của tin, thì phải trả cho họ trước khi mặt trời lặn; vì là đồ chỉ có che thân, là áo xống che đậy da mình; người lấy chi mà ngủ? Nếu người đến kêu van ta, tất ta sẽ nghe lời người, vì ta là Đấng hay thương xót.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **thương xót** (ở cuối câu 27) - **gracious**^{H2587}, đó là chữ ܠܚܥܡܐ - **channuwn**, số 2587 ra từ chữ ܠܚܢܐ - **chanan**, số 2603 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng nhân từ, sự tử tế, độ lượng, sự chiều cố, ban đặc ân, ban ân huệ, sự giúp đỡ, sự che chở, sự quan tâm, sự để ý tới;*

Sự thương xót của Giê-hô-va Đức Chúa Trời đối với loài người là có điều kiện, nghĩa là trong sự cai trị công bình mà Đức Giê-hô-va sẽ tỏ ra các bốn tánh của Ngài đối với những người xứng đáng với những sự ấy, vì Đức Giê-hô-va không có sự tây vị, dù Ngài có quyền ban sự thương xót cho muôn vật theo ý Ngài.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã tỏ ra sự thương xót của Ngài đối với tuyển dân của Ngài như thế nào qua Thi-Thiên 103 và đó là việc Đức Giê-hô-va đã tỏ sự vinh hiển của Ngài ra cho những người thuộc về Ngài thể ấy, hầu cho tuyển dân của Ngài sẽ nhận được sự sáng thật, là sự vinh hiển của Danh Ngài cho tâm linh của họ vậy.

Thi-Thiên 103:1-22: **Hỡi linh hồn ta, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Mọi điều gì ở trong ta hãy ca tụng danh thánh của Ngài! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va, chớ quên các ân huệ của Ngài. Ấy là Ngài tha thứ các tội ác người, chữa lành mọi bệnh tật người, cứu chuộc mạng sống người khỏi chốn hư nát, lấy sự nhân từ và sự thương xót mà làm mào triều đội cho người. Ngài cho miệng người được thỏa các vật ngon, tuổi đang thì của người trở lại như của chim đại bàng. Đức Giê-hô-va thi hành sự công bình và sự ngay thẳng cho mọi người bị hà hiếp. Ngài bày tỏ cho Môi-se đường lối Ngài, và cho Y-sơ-ra-ên biết các công việc Ngài. Đức Giê-hô-va có lòng thương xót, hay làm ơn, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Ngài không bắt tội luôn luôn, cũng chẳng giữ lòng giận đến đời đời. Ngài không đả chúng tội theo tội lỗi chúng tội, cũng không báo trả chúng tội tùy sự gian ác của chúng tội. Vì hễ các tầng trời cao trên đất bao nhiêu, thì sự nhân từ Ngài càng lớn cho kẻ nào kính sợ Ngài bấy nhiêu. Phương đông xa cách phương tây bao nhiêu, thì Ngài đã đem sự vi phạm chúng tội khỏi xa chúng tội bấy nhiêu. Đức Giê-hô-va thương xót kẻ kính sợ Ngài, khác nào cha thương xót con cái mình vậy. Vì Ngài biết chúng tội nắn nên bởi giống gì, Ngài nhớ lại rằng chúng tội bằng bụi đất. Đời loài người như cây cỏ; Người sanh trưởng khác nào bông hoa nơi đồng; Gió thổi trên bông hoa, kìa nó chẳng còn, chỗ nó không còn nhìn biết nó nữa. Song sự nhân từ Đức Giê-hô-va hằng có đời đời. Cho những người kính sợ Ngài, và sự công bình Ngài dành cho chất chít của họ. Tức là cho người nào giữ giao ước Ngài, và nhớ lại các giềng mối Ngài đặt làm theo. Đức Giê-hô-va đã lập ngôi Ngài trên các tầng trời, Nước Ngài cai trị trên muôn vật. Hỡi các thiên sứ của Đức Giê-hô-va, là các đấng có sức lực làm theo mạng lệnh Ngài, hay vâng theo tiếng Ngài, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi cả cơ binh của Đức Giê-hô-va, là tôi tớ Ngài làm theo ý chỉ Ngài, hãy ca tụng Đức Giê-hô-va! Hỡi các công việc của Đức Giê-hô-va, trong mọi nơi nước Ngài, khá ngợi khen Đức Giê-hô-va! Hỡi linh hồn ta, hãy ngợi khen Đức Giê-hô-va!**

Bản Kinh-Thánh King James version chép câu 4 trên như sau: ⁴Who redeemeth^{H1350} thy life^{H2416} from destruction^{H7845}; who crowneth^{H5849} thee with lovingkindness^{H2617} and tender mercies^{H7356};

Có nghĩa là: *Ngài là Đấng đã cứu chuộc mạng sống người khỏi sự huỷ diệt, đội trên đầu người bằng sự yêu thương nhân từ và sự thương xót.* Chữ **sự thương xót** chép trong câu 4 trên, đó là chữ ܠܚܥܡܐ - **racham**, số 7356 ra từ chữ ܠܚܢܐ - **racham**, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng yêu thương, sự thương xót, sự khoan dung, tình yêu thương sâu xa; đầy lòng trắc ẩn (để xúc động);*

Như vậy, từ lúc ban đầu, tâm linh của loài người đã được Đức Giê-hô-va ban cho những sự thuộc về bốn tánh của Ngài, vì loài người là con trai của Đức Chúa Trời.

Điều gì đã xảy ra với loài người (A-đam) sau khi loài người phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cấm ăn?

Thi-Thiên 82:6-7: **Ta đã nói: Các người là thần, hết thảy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy,**

các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ rằng, hết thảy tâm linh của loài người đều là thần linh và là con trai của Đức Chúa Trời chí cao, thế nhưng người ta sẽ chết như A-đam thứ nhất và sa ngã như Lucifer .

Sự sa ngã có thể đến với bất cứ tạo vật nào mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, nếu tạo vật đó lại mang trong lòng mình sự tham muốn hơn những sự đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, như Lucifer, một chê-ru-bin, vốn đã được Đức Giê-hô-va xúc dầu cho để thờ phượng Ngài trên thiên đàng, đã phạm.

Ê-sai 14:1-20: Thật, Đức Giê-hô-va sẽ thương xót Gia-cốp; và còn lựa chọn Y-sơ-ra-ên. Ngài sẽ lập chúng nó lại trong bản xứ; kẻ trứ ngụ sẽ phụ về chúng nó và liên hiệp cùng nhà Gia-cốp. Các dân sẽ đem họ trở về bản xứ; nhà Y-sơ-ra-ên sẽ được chúng nó làm tôi trai tớ gái trong đất Đức Giê-hô-va. Chúng nó sẽ bắt làm phu tù những kẻ đã bắt mình làm phu tù, và quản trị kẻ đã hà hiếp mình. Đến ngày mà Đức Giê-hô-va sẽ cho người yên nghỉ, khỏi cơn buồn bức bối rồi, và sự phục dịch nặng nề mà người ta đã bắt ép người, thì người sẽ dùng lời thí dụ nầy nói về vua Ba-by-lôn rằng: Sao kẻ bạo ngược đã tiết đi, thành ỨC HIẾP ĐÃ DỨT ĐI! Đức Giê-hô-va đã bẻ gãy của người ác, và trượng của kẻ cai trị! Ấy là kẻ đã nhân giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thanh nộ cai trị các nước, và dùng sự bắt bớ chẳng ai ngăn lại. Nay cả đất được yên nghỉ bình tĩnh, trời giọng hát mừng! Dầu đến cây tùng cây bách ở Li-ban cũng nhân cố người mà vui mừng, và nói rằng: Từ khi người ngã xuống rồi, không ai trèo lên để đồn ta nữa. Nơi âm phủ sâu thẳm đã rung động vì cơ người đang rước người đến. Nó đã vì người đánh thức các âm hồn, tức là những kẻ cả trên đất; nó đã làm cho vua các nước đứng dậy khỏi ngai mình. Hết thảy chúng nó sẽ cất tiếng nói cùng người rằng: Kìa người cũng yếu đuối như chúng ta ư! Kìa người cũng trở giống như chúng ta ư! Sự sang trọng với tiếng đàn cầm của người đều xuống nơi âm phủ. Một lớp dòi làm nệm cho người, sâu bọ thì làm mền! Hỡi sao mai (*O, Lucifer, son of the morning*), con trai của sáng sớm kia, sao người từ trời sa xuống! Hỡi kẻ giày đạp các nước kia, người bị chặt xuống đất là thể nào! Người vẫn bụng bảo dạ rằng: Ta sẽ lên trời, sẽ nhắc ngai ta lên trên các ngôi sao Đức Chúa Trời. Ta sẽ ngồi trên núi hội về cuối cùng phương bắc. Ta sẽ lên trên cao những đám mây, làm ra mình bằng Đấng Rất Cao. Nhưng người phải xuống nơi âm phủ, sa vào nơi vực thẳm! Những kẻ thấy người sẽ ngó chăm người; và nhìn người cách ý tứ, mà rằng: Có phải người nầy là kẻ đã làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng? Hết thảy vua các nước đều ngủ nơi lãng tẩm mình cách vinh hiển. Nhưng người thì bị ném xa khỏi mồ mả, như nhánh cây thối, như áo người bị giết, bị gươm đâm, bị xô xuống trong những đá nơi hố, khác nào thây chết bị giày đạp dưới chân! Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Câu 20 trên, Lời Chúa chép rằng: Người sẽ không được hội hiệp cùng các vua trong lãng; vì người đã diệt nước mình và giết dân mình! Dòng dõi kẻ hung ác sẽ không được xưng đến danh nó nữa.

Danh của **Lucifer** (trước khi bị đuổi ra khỏi thiên đàng) - הִילֵל - **heylel**, số 1966 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **Kẻ mang ánh sáng, kẻ giữ ánh sáng, sao mai;**

Khi Đức Giê-hô-va đuổi Lucifer cùng với số thiên sứ đã nghe theo lời phỉ nhổ của hắn ra khỏi thiên đàng, Ngài đã đổi tên (thay danh) Lucifer thành Sa-tan, nghĩa là từ *sao mai, sáng láng, kẻ mang ánh sáng, kẻ giữ ánh sáng* thành *kẻ thù nghịch, kẻ chống đối* và các thiên sứ theo Sa-tan đều bị tước bỏ danh hiệu thiên sứ, mà trở thành *ma quỷ*.

Chữ **ma quỷ** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ שַׁיִר - **sa'iyir**, số 8163 có nghĩa là *rậm lông, mất dạy, vô giáo dục, mất lịch sự, cuồng dâm, kẻ hung ác, kẻ xảo quyệt, kẻ làm điều quái gở, kẻ nổi giận, kẻ sợ hãi,*

Ê-xê-chi-ên 28:11-19: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Hỡi con người, hãy làm một bài ca thương về vua Ty-rơ và nói cùng người rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Người gồm đủ tất cả, đầy sự khôn ngoan, tốt đẹp trọn vẹn. Người vốn ở trong Ê-đen, là vườn của Đức Chúa Trời. Người đã có đầy mình mọi thứ ngọc báu, là ngọc mã não, ngọc vàng lợt, ngọc kim cương, ngọc thủy thương, ngọc sắc biếc, ngọc bích, ngọc sắc chàm, ngọc sắc xanh, ngọc thông hành, cùng vàng nữa. Nghề làm ra trông cơm ống sáo thuộc về người; từ ngày người mới được dựng nên đã sẵn sàng rồi. Người là một chê-ru-bin được xúc dầu đang che phủ; ta đã lập người lên trên hòn núi thánh của Đức Chúa Trời; người đã đi dạo giữa các

hòn ngọc sáng như lửa. Đường lối người trọn vẹn từ ngày người được dựng nên, cho đến lúc thấy sự gian ác trong người. Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; vậy ta đã xô người như là vật ô uế xuống khỏi núi Đức Chúa Trời; hỡi chê-ru-bin che phủ kia, ta diệt người giữa các hòn ngọc sáng như lửa! Lòng người đã kiêu ngạo vì sự đẹp người, và sự vinh hiển của người làm cho người làm hư khôn ngoan mình. Ta đã xô người xuống đất, đặt người trước mặt các vua, cho họ xem thấy. Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình; ta đã khiến lửa ra từ giữa người; nó đã thiêu nuốt người, và ta đã làm cho người trở nên tro trên đất, trước mặt mọi kẻ xem thấy. Hết thấy những kẻ biết người trong các dân sẽ sống sờ về người. Kìa, người đã trở nên một cố kính khiếp, đời đời người sẽ không còn nữa.

Một đặc tính vốn không có trong Lucifer trước khi hắn phạm tội, nhưng khi Lucifer làm sự phản loạn, thì sự phản loạn đó lại trở thành bốn tánh của Sa-tan, đó là **“kẻ giày đạp các nước, kẻ đã nhân giận đánh các dân tộc không thôi, dùng sự thanh nộ cai trị các nước, và dùng sự bất bớ chẳng ai ngăn lại. Kẻ làm rung rinh đất, day động các nước, làm cho thế gian thành đồng vắng, lật đổ các thành, và chẳng hề buông tha kẻ bị tù về nhà mình đó chẳng?”** (Ê-sai 14) và **“Nhân người buôn bán thành lợi, lòng người đầy sự hung dữ, và người đã phạm tội; Người đã làm ô uế nơi thánh người bởi tội ác người nhiều quá và bởi sự buôn bán người không công bình;”** (Ê-xê-chi-ên 28)

Số thiên sứ đã phản loạn và sa ngã theo Sa-tan đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng đó sẽ không bao giờ còn được gọi theo danh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho chúng từ lúc ban đầu nữa, điều đó đồng nghĩa với sự những kẻ đó bị mất hoàn toàn uy quyền, bốn tánh cùng sự tôn trọng mà trước đó chúng đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, ấy là Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một con đường dẫn họ đến với sự cứu chuộc, nghĩa là nếu dân Y-sơ-ra-ên vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Giê-hô-va thì họ sẽ nhờ quyền phép trong Luật pháp đó mà được phục hồi lại quyền làm con Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời đại diện cho Danh Đức Giê-hô-va.

Lê-vi ký 18:4-5: Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Phục truyền luật lệ ký 28:9-10: Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì tội lỗi (là bốn tánh của Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu) đã vào trong xác thịt của loài người hết thảy và kể từ đó, những sự thuộc về bốn tánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời vốn đã được ban cho loài người từ lúc ban đầu đó liền bị ảnh hưởng và loài người phải chiến tranh, giành giật, chống cự lại với những sự ham muốn trong xác thịt mình để có thể làm được điều tâm linh mình muốn, bằng chẳng thì người ta sẽ phải bị cầm buộc bởi những tội lỗi trong xác thịt, như Đức Giê-hô-va đã phán với A-đam trong ngày Ngài phán xét loài người và ma quỷ tại nơi vườn Ê-đen.

Sáng thế ký 3:17-19: Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Vì cố tội lỗi mà A-đam đã phạm đó mà sự rửa sả (từ sự phán xét của Đức Chúa Trời) đã theo dòng huyết của A-đam mà truyền vào trong loài người hết thảy và người đầu tiên bị ảnh hưởng bởi sự rửa sả đó là Ca-in, con trưởng nam của A-đam. Sự rửa sả đó đã áp chế, hãm ép những sự thuộc về bốn tánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người từ lúc ban đầu, đó là Ca-in đã không còn sự thương xót ở trong mình nữa, thay vào đó là bốn tánh của Sa-tan cai trị trong xác thịt của người và cầm buộc người. Đức Giê-hô-va đã thấy

mưu chước của Sa-tan hành động trong lòng của Ca-in, nên Ngài đã cảnh cáo Ca-in phải quản trị tội lỗi mà Sa-tan đã đặt ở trong lòng người, là tội mưu giết A-bên, là người công bình của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 4:1-8: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi.

Tội giết người đã vào trong xác thịt của Ca-in và từ Ca-in mà sự hận thù đó tiếp tục lây lan theo dòng huyết của Ca-in vào trong thế gian này và quyền lực của ma quỷ cũng vì thế mà hợp pháp ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người nuôi sự hận thù đó ở trong lòng và tội lỗi đó sẽ ngăn trở, sẽ hãm ép và phá hoại công việc của Đức Giê-hô-va hành động nơi ngọn đèn của Ngài đặt trong loài người.

Trong số những con trai của Gia-cốp, sự ganh tỵ của các anh của Giô-sép đã mở cửa cho ma quỷ xúi giục họ ganh tỵ với Giô-sép, vì ma quỷ biết Giô-sép là người được Gia-cốp yêu quý và qua việc Giô-sép tiết lộ chiêm bao về tương lai mình được Đức Giê-hô-va ban ơn cho, mà ma quỷ xúi giục các anh của Giô-sép lập mưu giết hại người. Quyền lực của ma quỷ không trực tiếp giết người ta, nhưng nó xúi giục người ta hành động trái nghịch với bốn tánh mà Đức Giê-hô-va đã ban cho loài người từ lúc ban đầu.

Sáng thế ký 37:1-28: Gia-cốp, tại xứ của cha mình đã kêu ngụ, là xứ Ca-na-an. Đây là chuyện dòng dõi của Gia-cốp. Giô-sép, tuổi mười bảy, chăn chiên với các anh mình; người đi kết bạn cùng con của Bi-la và con của Xinh-ba, hai vợ cha mình. Giô-sép thuật lại với cha các chuyện xấu của họ nói. Vả, Y-sơ-ra-ên thương yêu Giô-sép hơn những con trai khác, vì là con muộn mình, nên may cho chàng một cái áo dài có nhiều sắc. Các anh thấy cha thương Giô-sép hơn bọn mình, bèn sanh lòng ganh ghét, chẳng có thể lấy lời tử tế nói cùng chàng được. Giô-sép có nằm chiêm bao, thuật lại cho các anh mình nghe; họ càng thêm ganh ghét nữa. Người nói rằng: Tôi có điềm chiêm bao, xin các anh hãy nghe tôi thuật: Chúng ta đang ở ngoài đồng bó lúa, nầy bó lúa tôi đứng dựng lên, còn bó lúa của các anh đều đến ở chung quanh, sắp mình xuống trước bó lúa tôi. Các anh người bèn đáp rằng: Vậy, mày sẽ cai trị chúng ta sao? mày sẽ hành-quyền trên chúng ta sao? Họ càng ganh ghét hơn nữa, vì điềm chiêm bao và lời nói của chàng. Giô-sép lại nằm chiêm bao nữa, thuật cùng các anh mình rằng: Tôi còn một điềm chiêm bao nữa: Nầy mặt trời, mặt trăng, và mười một ngôi sao đều sắp mình xuống trước mặt tôi! Chàng thuật chiêm bao đó lại cho cha và các anh mình nghe; nhưng cha chàng quả mà hỏi rằng: Điềm chiêm bao của mày đó có nghĩa chi? Có phải tao, mẹ, và các anh mày đều phải đến sắp mình xuống đất trước mặt mày chăng? Các anh lấy làm ganh ghét chàng; còn cha lại ghi nhớ lấy điều đó. Các anh chàng đi chăn chiên của cha tại Si-chem. Y-sơ-ra-ên nói cùng Giô-sép rằng: Các anh con có chăn bầy chiên tại Si-chem chăng? Lại đây, đặt cha sai con đi đến chúng nó. Giô-sép đáp rằng: Có con đây. Y-sơ-ra-ên biểu rằng: Con hãy đi, xem thử các anh con ra sao, và các bầy chiên thể nào; rồi đem tin về cho cha hay. Vậy, từ trứng Hép-rôn, người sai Giô-sép đi đến Si-chem. Có một người gặp chàng đi lạc trong đồng ruộng, liền hỏi và nói cùng chàng rằng: Người tìm chi? Đáp rằng: Tôi tìm các anh tôi. Xin hãy chỉ giùm tôi họ chăn bầy chiên nơi nào. Người nói: Các anh người ở đây đi rồi, vì tôi có nghe họ nói rằng: Ta hãy đi đến Đô-ta-in. Vậy, Giô-sép, đi tìm các anh mình, gặp được tại Đô-ta-in. Các anh thấy chàng đi ở đằng xa, chưa đến gần, thì đã lập mưu để giết chàng. Chúng bèn nói nhau rằng: Kia, thằng nằm mộng đến kia! Bây giờ, nào! chúng ta hãy giết nó đi, quăng xuống một cái hố nước nào đó; đoạn ta sẽ nói rằng nó đã bị thú rừng xé ăn, rồi sẽ xem các điềm chiêm bao của nó ra sao. Ru-bên nghe qua lời đó, liền giải cứu chàng ra khỏi tay các anh mà rằng: Chúng ta đừng giết chết nó; lại tiếp: Chúng ta chớ nên làm đổ máu ra; hãy liệng nó trong cái hố nước nơi đồng vắng kia, và đừng tra tay vào mình nó. Người nói vậy, có ý muốn giải cứu chàng khỏi tay họ, để trả chàng về cùng cha mình. Vừa khi Giô-sép đến gần các anh, họ bèn lột áo chàng, là áo có nhiều sắc đang mặc trong mình; rồi, bắt chàng đem quăng trong hố nước. Vả, hố khô cạn, chẳng

có nước. Đoạn, họ ngồi lại ăn. Nhượng mắt lên chợt thấy một đoàn dân Ích-ma-ên ở phía Ga-la-át đi đến, trên lưng lạc đà họ chở đầy thuốc thơm, nhũ hương và một dược đang đem đi đến xứ Ê-díp-tô. Giu-đa bèn nói cùng các anh em rằng: Giết em ta mà giấu máu nó, có dùng cho ta được việc chi? Hề! hãy đem bán nó cho dân Ích-ma-ên và đừng tra tay vào mình nó; vì nó là em, là cốt nhục của chúng ta. Các anh em đều nghe theo lời người nói. Vả, khi những lái-buôn Ma-đi-an đi ngang qua, các anh kéo Giô-sép lên khỏi hố nước, rồi bán chàng giá hai mươi miếng bạc cho dân Ích-ma-ên đem qua xứ Ê-díp-tô.

Để giải cứu loài người (tâm linh loài người) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Giê-hô-va đã quyết định ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ quyền phép có trong Luật pháp của Đức Chúa Trời mà ngọn đèn nơi tâm linh của người ta được thắp sáng lại mà dò biết những nơi bí ẩn của tâm trí xác thịt mình và sẽ cai trị tâm trí đó theo sự thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 112:1-10: **Ha-lê-lu-gia! Phước cho người nào kính sợ Đức Giê-hô-va, rất ưa thích điều răn Ngài! Con cháu người sẽ cường thịnh trên đất; Dòng dõi người ngay thẳng sẽ được phước. Của cải và giàu có đều ở trong nhà người, và sự công bình người còn đến đời đời. Ánh sáng soi nơi tối tăm cho người ngay thẳng. Người hay làm ơn, có lòng thương xót, và là công bình. Phước cho người nào hay làm ơn, và cho mướn! Khi người bị kiện ắt sẽ được đoán xét cách chánh trực. Người cũng chẳng hề bị lay động; Kỷ niệm người công bình còn đến đời đời. Người không sợ cái tin hung; Lòng người vững bền, tin cậy nơi Đức Giê-hô-va. Lòng người kiên định, chẳng sợ chi, cho đến khi người thấy các cừ địch mình bị báo. Người vãi tiền tài, bố thí kẻ thiếu thốn; Sự công bình người còn đến đời đời. Sừng người sẽ được ngược lên cách vinh hiển. Kẻ ác sẽ thấy, bèn tức giận, Nghiến răng, và bị tiêu tan; Sự ước ao của kẻ ác sẽ hư mất đi.**

Chữ **thương xót** - *merciful*^{H7349} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **רחום** - *rachuw*, số 7349 ra từ chữ **רחם** - *racham*, số 7355 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lòng thương xót, sự thương xót, sự khoan dung, yêu thương sâu xa; đầy lòng trắc ẩn (để xúc động)*;

Khi Đức Giê-hô-va tỏ sự vinh hiển của Ngài cho Môi-se, Ngài đã phán rằng: **Ta sẽ làm cho các sự nhân từ ta phát ra trước mặt người; ta hô danh Giê-hô-va trước mặt người; làm ơn cho ai ta muốn làm ơn, và thương xót ai ta muốn thương xót.** (Xuất Ê-díp-tô ký 33:19)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình, chẳng tây vị ai bao giờ, vì thế cho nên khi Ngài phán rằng, Ngài muốn làm ơn cho người nào hay là ban sự thương xót cho người nào, thì điều đó có nghĩa là người được Đức Giê-hô-va làm ơn hoặc làm sự thương xót cho đó là xứng đáng với điều Ngài sẽ làm cho người ấy.

Trong Mười điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, thì từ điều răn thứ năm đến điều răn thứ mười, dù trong đó không hề nhắc đến chữ **thương xót**, nhưng tất cả các điều răn đó đều dạy người ta phải có lòng thương xót đối với kẻ lân cận mình.

Xuất Ê-díp-tô ký 20:12-17: **12 Hãy hiếu kính cha mẹ người, hầu cho người được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho. 13 Người chớ giết người. 14 Người chớ phạm tội tà dâm. 15 Người chớ trộm cướp. 16 Người chớ nói chứng dối cho kẻ lân cận mình. 17 Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.**

Khi một người thi hành việc **hiếu kính cha mẹ** mình, thì ấy người đó đã và đang làm sự thương xót đối với cha mẹ mình vậy. Người ấy biết nhớ đến công khó của cha mẹ đã dành cho sự sống của mình, vì khi cha mẹ đã già thì sức lực của họ sẽ yếu đi và nếu như họ không nhận được sự hiếu kính từ các con của mình, thì tuổi thọ của họ sẽ ngắn lại, nhưng về mặt tâm lý, về tinh thần của họ ở giữa loài người trong thế gian này sẽ bị tổn thương nặng hơn, khi người ta xì xào nói về sự vô phước của họ đã không được các con cái mình báo hiếu. Khi những đứa con biết hiếu kính cha mẹ mình, thì Đức Giê-hô-va sẽ ban phước cho sự sống của họ được gia thêm trên đất này và đó là phần thưởng cho sự công bình của những người biết yêu kính và làm cho cha mẹ mình được tôn trọng trong xã hội (là ý nghĩa của sự **hiếu kính** trong tiếng Hê-bơ-rơ).

Đối với tội giết người, thì không phải khi người ta cầm khí giới hay dùng một vật gì có thể giết người ta chết thì mới là phạm tội giết người, mà ngay cả khi người ta mang trong lòng mình sự căm ghét, sự hận thù, sự không tha thứ, sự ganh ghét, kể cả đối với anh em mình, thì kẻ mang sự ganh ghét đó đang cứ mang mưu kế giết người trong lòng mình. Kẻ đó đang từng bước một làm mất tình người, mất cả sự thương xót cho chính

linh hồn của người đó nữa, vì khi mưu kế của kẻ đó thành được thì linh hồn người đó sẽ bị Đức Chúa Trời phán xét và sự cuối cùng của linh hồn kẻ đó là ở nơi hoả ngục.

Lê-vi ký 19:17: Chớ có lòng ghen ghét anh em mình; hãy sửa dạy kẻ lân cận mình, đừng vì cố họ mà phải mắc tội.

1 Giăng 2:11: Nhưng ai ghét anh em mình, thì ở trong sự tối tăm, làm những việc tối tăm, và không biết mình đi đâu, vì bóng tối tăm đã làm mù mắt người.

1 Giăng 3:15: Ai ghét anh em mình, là kẻ giết người; anh em biết rằng chẳng một kẻ nào giết người có sự sống đời đời ở trong mình.

Khi một người không vâng giữ và không làm theo các mạng lệnh, các điều răn của Đức Chúa Trời thì chính bản thân người đó đang làm công việc của sự giết chết linh hồn mình vậy.

Khi một người nào khiến cho người khác đã tin Chúa rồi mà lại phạm tội nghịch lại Luật pháp của Đức Chúa Trời thì kẻ đó đã phạm tội giết người vậy, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **“Song, nếu ai làm cho một đứa trong những đứa nhỏ này đã tin ta sa vào tội lỗi, thì thà buộc cối đá vào cổ, mà quăng nó xuống đáy biển còn hơn. Khốn nạn cho thế gian vì sự gây nên phạm tội! Vì sự gây nên phạm tội phải có; song khốn nạn thay cho ai là kẻ gây nên phạm tội! Nếu tay hay là chân người làm cho người sa vào tội lỗi, hãy chặt và ném nó cho xa người đi; vì thà người què chân hay là cụt tay mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ cả hai tay hay là hai chân mà bị quăng vào lửa đời đời. Nếu con mắt người làm cho người sa vào tội lỗi, thì hãy móc mà ném cho xa người đi; vì thà người một mắt mà vào nơi hằng sống, còn hơn là đủ hai mắt mà bị quăng vào lửa địa ngục.”** (Ma-thi-ơ 18:6-9)

Khi một người phạm tội tà dâm, nghĩa là hành động tình dục bất hợp pháp, không ở trong hôn nhân, thì trong tâm trí xác thịt của người đó có thể thoả mãn nhục dục mình, nhưng hành động của kẻ đó đã làm điều ô nhục cho kẻ lân cận mình, là kẻ đã thông dâm với mình, vì hành vi đó là sự trái với Luật pháp và trái với bốn tánh của loài người, là loài được tạo nên bởi hơi thở của Đức Giê-hô-va. Hành động dâm dục bất hợp pháp với bất cứ người nào, dù kẻ đó chưa kết hôn với ai thì cũng là tội lỗi và hậu quả của tội lỗi là sự giết chết linh hồn người phạm tội, dù là thông đồng, không phải là cưỡng bức, thì cũng là sự phạm đến thân thể, nghịch lại sự sống của linh hồn của cả hai kẻ đồng phạm. Sự tà dâm không phải là tình yêu, mà là hành động theo ý muốn của ma quỷ và tội lỗi đó không chỉ giết linh hồn kẻ phạm tội, mà nó còn liên quan đến dòng dõi sẽ được sanh ra từ hai kẻ phạm tội đó về sau này nữa, vì sự rửa sả của Luật pháp Đức Chúa Trời sẽ đeo đuổi dòng dõi của những kẻ phạm tội trải ba đến bốn đời. Như vậy, hành vi tà dâm là sự không có lòng thương xót với chính những kẻ phạm tội tà dâm đó và với con cháu của họ trải ba, bốn đời.

Ma-thi-ơ 19:9: Vả, ta phán cùng các người, nếu ai để vợ mình không phải vì cố ngoại tình, và cưới vợ khác, thì người ấy phạm tội tà dâm; và hễ ai cưới người bị để, thì phạm tội ngoại tình.

Rô-ma 13:8-10: Đừng mắc nợ ai chi hết, chỉ mắc nợ về sự yêu thương nhau mà thôi, vì ai yêu kẻ lân cận mình ấy là đã làm trọn luật pháp. Vả, những điều răn này: Người chớ phạm tội tà dâm, chớ giết người, chớ trộm cướp, chớ tham lam, và mọi điều răn khác nữa, bất luận điều nào, đều tóm lại trong một lời này: Người phải yêu kẻ lân cận mình như mình. Sự yêu thương chẳng hề làm hại kẻ lân cận; vậy yêu thương là sự làm trọn luật pháp.

Gia-cơ 2:10-13: Vì người nào giữ trọn luật pháp, mà phạm một điều răn, thì cũng đáng tội như đã phạm hết thảy. Vả, Đấng đã phán rằng: Chớ phạm tội tà dâm, cũng có phán rằng: Chớ giết người. Vậy, nếu người không phạm tội tà dâm, nhưng phạm tội giết người, thì người là kẻ phạm luật pháp. Hãy nói và làm dường như phải chịu luật pháp tự do đoán xét mình. Sự đoán xét không thương xót kẻ chẳng làm sự thương xót; nhưng sự thương xót thắng sự đoán xét.

Đối với tội trộm cướp, kẻ trộm cướp là kẻ không có lòng thương xót người khác, vì hành động của kẻ đó là dùng mưu kế để lấy trộm, lấy cắp tài sản, hoặc tiền của, vật chất thuộc về người khác hoặc dùng bạo lực để cướp đi thành quả lao động của người khác. Hành vi cướp giạt không chỉ dừng lại ở việc khiến người ta bị mất tài vật mà hậu quả của sự việc đó có thể trở thành rất xấu nếu tài vật đó có liên quan đến tài liệu quốc gia, giấy tờ tùy thân có giá trị quan trọng, tiền bạc bị cướp đó có thể là số nhiều hoặc liên quan đến tài sản không phải của người bị trộm cướp, hoặc vật bị trộm cướp liên quan đến luật pháp và với nhiều người cùng

liên quan...hoặc hành động cướp giết c gây tai nạn chết người và nếu vật bị trộm cướp có giá trị vượt quá khả năng phục hồi của người bị cướp, hậu quả có thể gây ra tác động tâm trí, khủng hoảng tinh thần và có thể nguy hiểm đến sinh mạng, tổn hại sức khỏe, rối loạn an ninh trong cho xã hội, gây hậu quả không thể lường.

Ê-phê-sô 4:17-32: Vậy, nầy là điều tôi nói và điều tôi nhân danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jê-sus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỏ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật. Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

Tội làm chứng dối là hành động sự sống môi miệng cung cấp những bằng chứng gian dối, không có thật để vu khống, vu cáo người khác nhằm mục đích gian ác để hãm hại, để bỏ tù hoặc giết người, hoặc để làm sỉ nhục, đánh hạ danh dự người bị vu cáo.

Xuất Ê-díp-tô ký 23:1-2: Người chớ đồn huyên; chớ hòa cùng kẻ hung ác đừng làm chứng dối. Người chớ hòa đảng đông đảng làm quấy; khi người làm chứng trong việc kiện cáo, chớ nên trở theo bên phe đông mà phạm sự công bình.

Lê-vi ký 19:15-16: Các người chớ phạm sự bất nghĩa trong việc xét đoán, chớ thiên vị người nghèo, chớ nể kẻ quyền thế; hãy cứ theo công bình mà xét đoán kẻ lân cận người. Chớ buông lời phao vu trong dân sự mình, chớ lập mưu kế nghịch sự sống của kẻ lân cận mình: Ta là Đức Giê-hô-va.

Sự làm chứng gian dối gây hậu quả nghiêm trọng, thậm chí cực kỳ nghiêm trọng, vì không phải trong một thời gian ngắn mà người ta có thể minh oan được cho mình, thậm chí chỉ sau khi người bị hại chết rồi, người ta mới biết được sự thật và người ta không thể khắc phục được hậu quả đó nếu hậu quả của sự làm chứng dối đó khiến người bị hại phải chết. Khi sự phán xét của Đức Giê-hô-va đến, kẻ làm chứng dối sẽ phải bị hư mất.

Châm ngôn 6:19: Kẻ làm chứng gian và nói điều dối, cùng kẻ gieo sự tranh cạnh trong vòng anh em.

Châm ngôn 19:9: Chứng gian sẽ chẳng thoát khỏi bị phạt; Và kẻ buông lời giả dối sẽ bị hư mất.

Vào thời kỳ sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người rao giảng Tin-Lành, là những kẻ ham muốn danh, chức, lợi, quyền cho xác thịt mình, đã không được Đức Chúa Jê-sus Christ chỉ định, nhưng tự ý mình, dùng sức riêng mình để có được danh chức do loài người xác thịt phong tặng cho, chứ không phải bởi Đức Thánh-Linh, để được chức danh mục sư hay là thầy truyền đạo, làm kẻ nhảy vào chuồng chiên của Đức Chúa Jê-sus Christ, nhưng không dắt chiên của Chúa theo con đường của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà là theo tổ chức của loài người xác thịt, tự cho mình quyền lập trường *“thần đạo”* rồi tự phong tặng cho những người theo tổ chức đó với chức danh, người ta có thể thấy đó là *“hữu danh nhưng vô thực”*, khiến cho những con chiên theo họ mà bị lầm đường, lạc lối, đi từ núi qua gò, quên cho mình an nghỉ. Những kẻ mang hư danh đó đã và đang phạm tội làm chứng dối, vì bọn họ đã thêm vào các bài giảng của họ những lời giả dối, những cắt bỏ, loại bớt đi các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán dạy người, khiến cho những người tin Chúa bị lạc vào tổ chức của bọn người đó mà trở thành kẻ vô tín, vì họ không tin vào các Lời mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán, nhưng lại tin vào các lời chứng giả dối của bọn người mang danh chức giả dối kia và hậu quả cuối cùng cho những kẻ đó là điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán rằng: **“Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.”** (Ma-thi-ơ 15:14)

Châm ngôn 30:5-6: Các lời của Đức Chúa Trời đều đã thét luyện: Ngài là cái thuẫn đỡ cho người nường cậy nơi Ngài. Chớ thêm chi vào các lời Ngài. E Ngài quả trách người, và người bị cầm nói dối chẳng.

Đối với tội tham lam nhà kẻ lân cận mình là một loại tội gây bức xúc cho xã hội trải mấy ngàn năm qua trên khắp trái đất này, vì nó làm xáo trộn cuộc sống của mọi người, gây sự buồn phiền trong các gia đình và người ta khó có thể phục hồi những sự thiệt hại đó cách dễ dàng.

Tham lam là một thứ tội rất nghiêm trọng, dù chỉ là sự tham muốn vật chất hoặc nhỏ, hoặc lớn, hoặc thuộc về tình cảm, hoặc thuộc về vật chất, hoặc thuộc về danh dự hoặc thuộc về tiền bạc, cũng khiến cho gia đình của người bị hại phiền muộn, thậm chí đổ vỡ nghiêm trọng. Từ ý tưởng tham lam mà người ta mở cửa cho ma quỷ lừa dối dẫn đến các hành vi nguy hiểm hơn, như nảy sinh mưu kế để thực hành sự chiếm đoạt tài vật, sản nghiệp, con người như vợ hoặc chồng, tôi tớ của kẻ lân cận... có thể dẫn đến hành vi giết người, như Giê-sa-bên vợ của vua A-háp đã dùng mưu kế hại Na-bốt để cướp vườn nho của người, nhưng hành động của Giê-sa-bên đã khiến cho các trưởng lão và những kẻ cả trong thành của Na-bốt phạm tội gian dối, vu cáo Na-bốt mà giết Na-bốt, người Gít-rê-ên, để cướp vườn nho đó cho vua A-háp (1 Các vua 21).

Lê-vi ký 20:10: Nếu người nào phạm tội tà dâm cùng vợ của người khác, hay là phạm tội tà dâm cùng vợ người lân cận mình, người nam cùng người nữ đó đều phải bị xử tử.

1 Cô-rinh-tô 5:11-13: Nhưng tôi viết khuyên anh em đừng làm bạn với kẻ nào tự xưng là anh em, mà là gian dâm, hoặc tham lam, hoặc thờ hình tượng, hoặc chối rửa, hoặc say sưa, hoặc chất bóp, cũng không nên ăn chung với người thể ấy. Vì chúng có phải tôi nên đoán xét kẻ ở ngoài sao? Há chẳng phải anh em nên đoán xét những người ở trong sao? Còn như kẻ ở ngoài, thì Đức Chúa Trời sẽ đoán xét họ. Hãy trừ bỏ kẻ gian ác khỏi anh em.

Cô-lô-se 3:5-10: Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nô, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặt đặt đến sự hiểu biết đầy trọn.

Khi xưa, Lucifer (Sa-tan) đã tự dấy mình lên tham muốn có được quyền phép bằng như Đức Chúa Trời và hấn đã không chỉ khiến chính hấn bị thiệt hại, mà hấn còn làm cho một phần ba số thiên sứ trên trời phải bị sa vào tai hoạ cùng với hấn để rồi sự cuối cùng của những kẻ gian dâm với hấn phải sa vào nơi hoả ngục đời đời.

Sự tham muốn nhà kẻ lân cận là tội lỗi thuộc về sự tà thuật, nghĩa là những có lòng tham lam nhà người khác sẽ phải sử dụng mưu kế của xác thịt mình để đạt được hành vi tham lam đó cách hoặc đơn giản, hoặc tinh vi để chiếm đoạt tạm thời hoặc lâu dài, hoặc về tiền bạc, hoặc về tình cảm, hoặc về quyền lực, hoặc thuộc về danh vọng hư không... thì những sự mưu kế đó cuối cùng cũng sẽ bị lộ ra và hậu quả đem lại cho cả kẻ tham lam với người bị lợi dụng đó sự chia rẽ và hận thù, cay đắng, nặng thì có thể khiến người ta đưa nhau ra toà và có kẻ sẽ phải vào tù và hậu quả cuối cùng cho cả hai bên là sự tan vỡ mối quan hệ láng giềng, thậm chí có thể gây án mạng. Khi đã nói đến sự tham lam kẻ lân cận mình, ấy là nói đến một cuộc chiến tranh hoặc sớm hoặc muộn sẽ phải xảy ra, vì ma quỷ là kẻ làm chứng mọi sự xảy ra trong loài người liên quan đến Luật pháp của Đức Chúa Trời, chúng sẽ tố cáo những người liên quan với công việc do chính chúng (ma quỷ) gây ra những sự căm dỗ đó đối với người ta và ma quỷ là kẻ không có lòng thương xót, sẽ đưa người ta sa vào cạm bẫy của nó và khi người ta đã sa vào bẫy của nó rồi, thì người ta không thể thoát khỏi sự phán xét.

Thi-Thiên 10:2-9: Kẻ ác, vì lòng kiêu ngạo, hăm hở rượt theo người khốn cùng; Nguyên chúng nó phải mắc trong mưu chước mình đã toan. Vì kẻ ác tự khoe về lòng dục mình; Kẻ tham của từ bỏ Đức Giê-hô-va, và khinh dể Ngài. Kẻ ác bộ mặt kiêu ngạo mà rằng: Ngài sẽ không hề hạch hỏi. Chẳng có Đức Chúa Trời: kìa là tư tưởng của hấn. Các đường hấn đều may mắn luôn luôn; Sự đoán xét của Chúa cao quá, mắt hấn chẳng thấy được; Hấn chê hết thảy kẻ thù nghịch mình. Hấn nghĩ rằng: Ta sẽ chẳng lay động; Ta sẽ không bị tai họa gì đến đời đời. Miệng hấn đầy sự nguyên rửa, sự giả dối, và sự gian lận; Dưới lưỡi nó chỉ có sự khuấy khỏa và gian ác. Hấn ngồi nơi rình rập của làng, giết kẻ vô tội trong nơi ẩn khuất;

Con mắt hần dòm hành người khốn khổ. Hần phục trong nơi kín đáo như sư tử trong hang nó; Hần rình rập đợi bắt người khốn cùng; Khi hần kéo kẻ khốn cùng vào lưới mình, thì đã bắt được nó rồi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên về trách nhiệm của mỗi người đối với kẻ lân cận mình về sự thương xót, đó là:

Lê-vi ký 25:35-55: Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, tài sản người lần lần tiêu mòn, thì hãy cứu giúp người, mặc dầu là kẻ khách kiều ngụ, hầu cho người cứ ở cùng người. Chớ ăn lời, cũng đừng lấy lợi người; nhưng hãy kính sợ Đức Chúa Trời mình, thì anh em người sẽ ở cùng người. Chớ cho người vay bạc ăn lời và đừng cho mượn lương thực để lấy lời. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đặt ban cho các người xứ Ca-na-an, và làm Đức Chúa Trời của các người. Nếu anh em ở gần người trở nên nghèo khổ, đem bán mình cho người, chớ nên bắt người làm việc như tôi mọi; người ở nhà người như kẻ làm thuê, người ở đậu, sẽ giúp việc người cho đến năm hân hỷ: đoạn người và con cái người thôi ở nhà người, trở về nhà và nhận lấy sản nghiệp của tổ phụ mình. Vì ấy là những tội ta mà ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô; không nên bán họ như người ta bán tôi mọi. Người chớ lén lút mà khắc bạc họ, nhưng phải kính sợ Đức Chúa Trời người. Còn tôi trai tớ gái thuộc về người, thì sẽ do các dân chung quanh mình mà ra; ấy do nơi những dân đó mà các người mua tôi trai tớ gái. Các người cũng có phép mua tôi mọi trong bọn con cái của kẻ khách kiều ngụ nơi mình và của họ hàng chúng nó sanh ra trong xứ các người; vậy, họ sẽ làm sản nghiệp của các người. Các người để họ lại làm cơ nghiệp cho con cháu mình; hằng giữ họ như kẻ tôi mọi. Nhưng về phần anh em các người, là dân Y-sơ-ra-ên, thì không ai nên lén lút mà khắc bạc anh em mình. Khi một khách ngoại bang hay là một người kiều ngụ nơi người trở nên giàu, còn anh em người ở cùng họ lại nên nghèo, đem bán mình cho kẻ khách ngoại bang kiều ngụ nơi người, hay là cho một người nào trong nhà kẻ khách ngoại bang ấy, sau khi đã đem bán mình rồi, thì sẽ có phép chuộc lại: một anh em người được chuộc người lại, hoặc bác chú, hoặc con của bác chú; hoặc một người thân thích cũng được chuộc người lại; hay là nếu người có thể, thì chính người phải chuộc mình lấy. Người sẽ tính cùng chủ mua từ năm nào mình đã bán mình cho đến năm hân hỷ; và giá bán sẽ tính theo số năm nhiều hay ít: tức là tính như ngày công của người làm thuê vậy. Nếu còn nhiều năm thì hãy cứ số năm nầy, cân phân theo giá đã bán mình mà chuộc lại; nếu đến năm hân hỷ còn ít năm, thì hãy tính với chủ mua cứ theo số năm nầy mà thôi hồi số mua mình lại. Họ đối cùng chủ như một người làm thuê năm, chủ không nên lén lút mà khắc bạc người trước mặt người. Nếu người không được chuộc lại bởi các thế ấy, đến năm hân hỷ người và các con trai người sẽ được ra tự do. Vì dân Y-sơ-ra-ên là tôi tớ ta, tức các tôi tớ ta đã đem ra khỏi xứ Ê-díp-tô. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người.

Đức Chúa Jêsu Christ đã dạy chúng ta phải có lòng thương xót như thế nào?

Ma-thi-ơ 5:1-16: Đức Chúa Jêsu xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Khi nào vì cơ ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy. Các người là muối của đất; song nếu mất mặn đi, thì sẽ lấy giống chi mà làm cho mặn lại? Muối ấy không dùng chi được nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta đạp dưới chân. Các người là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thấp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các người hãy soi trước mặt người ta như vậy, để họ thấy những việc lành của các người, và ngợi khen Cha các người ở trên trời.

Trên đây là trách nhiệm của tất cả những người nào muốn nhận được sự cứu rỗi cho linh hồn mình, sẽ phải làm, vì đó là tiêu chuẩn của con cái Đức Chúa Trời. Nếu một người đã được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời thì kẻ đó sẽ không bao giờ làm hại kẻ lân cận mình.

Mác 6:31-44: Ngài phán cùng sứ đồ rằng: Hãy đi tẻ ra trong nơi vắng vẻ, nghỉ ngơi một chút. Vì có kẻ đi người lại đông lắm, đến nỗi Ngài và sứ đồ không có thì giờ mà ăn. Vậy, Ngài và sứ đồ xuống thuyền đặng đi tẻ ra trong nơi vắng vẻ. Nhưng nhiều người thấy đi, thì nhìn biết; dân chúng từ khắp các thành đều chạy bộ đến nơi Chúa cùng sứ đồ vừa đi, và đã tới đó trước. Bấy giờ Đức Chúa Jêsu ở thuyền bước ra, thấy đoàn dân đông lắm, thì Ngài động lòng thương xót đến, vì như chiên không có người chăn; Ngài bèn khởi sự dạy dỗ họ nhiều điều. Trời đã chiều, môn đồ tới gần Ngài mà thưa rằng: Chỗ này là vắng vẻ, và trời đã chiều rồi; xin cho dân chúng về, để họ đi các nơi nhà quê và các làng gần đây đặng mua đồ ăn. Ngài đáp rằng: Chính các người phải cho họ ăn. Môn đồ thưa rằng: chúng tôi sẽ đi mua đến hai trăm đơ-ni-ê bánh để cho họ ăn hay sao? Ngài hỏi rằng: Các người có bao nhiêu bánh? Hãy đi xem thử. Môn đồ xem xét rồi, thưa rằng: Năm cái bánh và hai con cá. Ngài bèn truyền cho môn đồ biểu chúng ngồi xuống hết thảy từng chòm trên cỏ xanh. Chúng ngồi xuống từng hàng, hàng thì một trăm, hàng thì năm chục. Đức Chúa Jêsu lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, tạ ơn, rồi bẻ bánh ra mà trao cho môn đồ, đặng phát cho đoàn dân; lại cũng chia hai con cá cho họ nữa. Ai nấy ăn no nê rồi; người ta lượm được mười hai giỏ đầy những miếng bánh và cá còn thừa lại. Vả, số những kẻ đã ăn chừng năm ngàn người.

Ma-thi-ơ 18:21-35: Phi-e-rơ bèn đến gần Đức Chúa Jêsu mà hỏi rằng: Thưa Chúa, nếu anh em tôi phạm tội cùng tôi, thì sẽ tha cho họ mấy lần? Có phải đến bảy lần chăng? Ngài đáp rằng: Ta không nói cùng người rằng: đến bảy lần đâu, nhưng đến bảy mươi lần bảy. Vậy nên, nước thiên đàng giống như vua kia, muốn tính sổ với các đầy tớ mình. Khi vua khởi soát sổ, thì có người đem nộp một tên kia mắc nợ vua một vạn ta-lăng. Bởi vì người chẳng có gì mà trả, thì chủ dạy bán người, vợ con và gia tài người, đặng trả nợ. Kẻ đầy tớ nầy bèn sấp mình xuống nơi chân chủ mà xin rằng: Thưa chủ, xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả hết! Chủ bèn động lòng thương xót, thả người về, và tha nợ cho. Nhưng khi đầy tớ đó ra về, gặp một người trong bạn làm việc, có thiếu mình một trăm đơ-ni-ê, thì nắm bóp cổ bạn mà nói rằng: Hãy trả nợ cho ta! Người bạn sấp mình xuống mà nài xin rằng: Xin giãn cho tôi, thì tôi sẽ trả cho anh. Song người chẳng khứng, cứ việc bắt bỏ tù cho đến khi trả hết nợ. Các bạn thấy vậy, buồn lắm, đến thuật lại cùng chủ mình mọi điều đã xảy ra. Chủ bèn đòi đầy tớ ấy đến mà nói rằng: Hỡi đầy tớ độc ác kia, ta đã tha hết nợ cho người, vì người cầu xin ta; người há lại chẳng nên thương xót bạn làm việc người như ta đã thương xót người sao? Chủ nổi giận, phú nó cho kẻ giữ ngục cho đến khi nào trả xong hết nợ. Nếu mỗi người trong các người không hết lòng tha lỗi cho anh em mình, thì Cha ta ở trên trời cũng sẽ xử với các người như vậy.

1 Giăng 3:1-24: Hãy xem Đức Chúa Cha đã tỏ cho chúng ta sự yêu thương dường nào, mà cho chúng ta được xưng là con cái Đức Chúa Trời; và chúng ta thật là con cái Ngài. Ấy là vì đó mà thế gian chẳng biết chúng ta, vì họ chẳng từng biết Ngài. Hỡi kẻ rất yêu dấu, chính lúc bây giờ chúng ta là con cái Đức Chúa Trời, còn về sự chúng ta sẽ ra thế nào, thì điều đó chưa được bày tỏ. Chúng ta biết rằng khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ giống như Ngài, vì sẽ thấy Ngài như vốn có thật vậy. Ai có sự trông cậy đó trong lòng, thì tự mình làm nên thanh sạch, cũng như Ngài là thanh sạch. Còn ai phạm tội tức là trái luật pháp; và sự tội lỗi tức là sự trái luật pháp. Vả, các con biết Đức Chúa Jêsu Christ đã hiện ra để cất tội lỗi đi, và biết trong Ngài không có tội lỗi. Ai ở trong Ngài thì không phạm tội; còn ai phạm tội, thì chẳng từng thấy Ngài và chẳng từng biết Ngài. Hỡi các con cái bé mọn, chớ để cho ai lừa dối mình: kẻ làm sự công bình là người công bình, như chính mình Chúa là công bình. Kẻ nào phạm tội là thuộc về ma quỷ; vì ma quỷ phạm tội từ lúc ban đầu. Vả, Con Đức Chúa Trời đã hiện ra để hủy phá công việc của ma quỷ. Ai sanh bởi Đức Chúa Trời, thì chẳng phạm tội, vì hột giống của Đức Chúa Trời ở trong người, và người không thể phạm tội được, vì đã sanh bởi Đức Chúa Trời. Bởi đó, người ta nhận biết con cái Đức Chúa Trời và con cái ma quỷ: ai chẳng làm điều công bình là không thuộc về Đức Chúa Trời, kẻ chẳng yêu anh em mình cũng vậy. Vả, lời rao truyền mà các con đã nghe từ lúc ban đầu, ấy là chúng ta phải yêu thương lẫn nhau. Chớ làm như Ca-in, là kẻ thuộc về ma quỷ, đã giết em mình. Vì sao người giết đi? Bởi việc làm của người là dữ, còn việc làm của em người là công bình. Hỡi anh em, nếu thế gian ghen ghét anh em, thì chớ lấy làm lạ. Chúng ta biết rằng mình đã vượt khỏi sự chết qua sự sống, vì chúng ta yêu anh em mình. Còn ai chẳng yêu thì ở trong sự chết. Ai ghét anh em mình, là kẻ giết người; anh em biết rằng chẳng một kẻ nào giết người có sự sống đời đời ở trong mình. Bởi đó chúng ta nhận biết lòng yêu thương,

ấy là Chúa đã vì chúng ta bỏ sự sống; chúng ta cũng nên bỏ sự sống vì anh em mình vậy. Nếu ai có của cải đời này, thấy anh em mình đang cùng túng mà chật dạp, thì lòng yêu mến Đức Chúa Trời thể nào ở trong người ấy được! Hỡi các con cái bé mọn, chớ yêu mến bằng lời nói và lưỡi, nhưng bằng việc làm và lễ thật. Bởi đó, chúng ta biết mình là thuộc về lễ thật, và giục lòng vững chắc ở trước mặt Ngài. Vì nếu lòng mình cáo trách mình, thì Đức Chúa Trời lại lớn hơn lòng mình nữa, và biết cả mọi sự. Hỡi kẻ rất yêu dấu, ví bằng lòng mình không cáo trách, thì chúng ta có lòng rất dạn dĩ, đặt đến gần Đức Chúa Trời: và chúng ta xin điều gì mặc dầu, thì nhận được điều ấy, bởi chúng ta vâng giữ các điều răn của Ngài và làm những điều đẹp ý Ngài. Vả, này là điều răn của Ngài: là chúng ta phải tin đến danh Con Ngài, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, và chúng ta phải yêu mến lẫn nhau như Ngài đã truyền dạy ta. Ai vâng giữ các điều răn Ngài thì ở trong Đức Chúa Trời, và Đức Chúa Trời ở trong người ấy; chúng ta biết Ngài ở trong lòng chúng ta, là nhờ Đức Thánh Linh mà Ngài đã ban cho chúng ta.

Trách nhiệm của người tin Chúa là phải tiếp nhận Luật pháp và Lễ thật của Đức Chúa Trời để mặc lại cho tâm linh mình những sự thuộc về Danh của Đức Giê-Hô-Va, là Cha của loài người, nhờ đó mà người tin Chúa được phục hồi lại quyền kế tự Đức Chúa Trời và nhờ đó mà có thể đến gần Đức Chúa Trời cách dạn dĩ.

Cô-lô-se 3:1-17: Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; vì anh em đã chết, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bấy giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. Vậy hãy làm chết các chi thể của anh em ở nơi hạ giới, tức là tà dâm, ô uế, tình dục, ham muốn xấu xa, tham lam, tham lam chẳng khác gì thờ hình tượng: bởi những sự ấy cơn giận của Đức Chúa Trời giáng trên các con không vâng phục; lúc trước anh em sống trong những nét xấu đó, và ăn ở như vậy. Nhưng bây giờ anh em nên trừ bỏ hết mọi sự đó, tức là sự thanh nộ, buồn giận và hung ác. Đừng nói hành ai, chớ có một lời tục tĩu nào ra từ miệng anh em. Chớ nói dối nhau, vì đã lột bỏ người cũ cùng công việc nó, mà mặc lấy người mới là người đang đổi ra mới theo hình tượng Đấng dựng nên người ấy, đặt đặt đến sự hiểu biết đầy trọn. Tại đây không còn phân biệt người Gờ-reek hoặc người Giu-đa, người chịu cắt bì hoặc người không chịu cắt bì, người dã man hoặc người Sy-the, người tội mọi hoặc người tự chủ; nhưng Đấng Christ là mọi sự và trong mọi sự. Vậy anh em là kẻ chọn lựa của Đức Chúa Trời, là người thánh và rất yêu dấu của Ngài, hãy có lòng thương xót. Hãy mặc lấy sự nhân từ, khiêm nhường, mềm mại, nhún nhường, nếu một người trong anh em có sự gì phàn nàn với kẻ khác thì hãy nhường nhịn nhau và tha thứ nhau: như Chúa đã tha thứ anh em thể nào, thì anh em cũng phải tha thứ thể ấy. Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu thương, vì là dây liên lạc của sự trọn lành. Nguyên xin sự bình an của Đấng Christ cai trị trong lòng anh em, là bình an mà anh em đã được gọi đến đặt hiệp nên một thể; lại phải biết ơn. Nguyên xin lời của Đấng Christ ở đây trong lòng anh em, và anh em dư dật mọi sự khôn ngoan. Hãy dùng những ca vịnh, thơ thánh, bài hát thiêng liêng (*thuộc linh*) mà dạy và khuyên nhau, vì được đầy ơn Ngài nên hãy hết lòng hát khen Đức Chúa Trời. Mặc dầu anh em nói hãy làm, cũng phải nhân danh Đức Chúa Jêsus mà làm mọi điều, nhờ Ngài mà tạ ơn Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Hết phần 7.